

HỦY QUYẾT ĐỊNH THA TÙ TRƯỚC THỜI HẠN CÓ ĐIỀU KIỆN - MỘT SỐ VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

TRẦN THỊ THU THỦY*

Từ việc phân tích những vướng mắc trong thực tiễn áp dụng quy định về việc hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện; về thẩm quyền; thành phần tham gia phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện; trình tự, thủ tục mở phiên họp, tác giả đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

Từ khóa: Tha tù trước thời hạn có điều kiện; hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Nhận bài: 01/11/2021; biên tập xong: 17/11/2021; duyệt bài: 24/11/2021.

1. Một số vướng mắc về việc hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện

Tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với người bị kết án phạt tù là chế định mới được quy định tại Điều 66 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS năm 2015), thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng, Nhà nước ta đối với người phạm tội. Tuy nhiên, nếu bản thân người phạm tội vi phạm những quy định về nghĩa vụ phải chấp hành trong thời gian thử thách theo quyết định của Tòa án, thì cơ quan có trách nhiệm quản lý, giám sát người được tha tù có quyền đề

nghị Tòa án đã ra quyết định tha tù trước thời hạn trước đó xem xét, hủy bỏ quyết định tha tù và buộc người được tha tù phải chấp hành hình phạt tù còn lại chưa chấp hành tại cơ sở giam giữ theo khoản 4 Điều 66 BLHS năm 2015: “Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần trở lên trong thời gian thử thách, thì Tòa án có thể hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với người đó và buộc họ phải

*Đại úy, Tòa án quân sự Quân khu 5.

chấp hành phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành”.

Khoản 10 Điều 368 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021 (gọi tắt là BLTTHS năm 2015) quy định: “Trường hợp người được tha tù trước thời hạn vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 66 của Bộ luật Hình sự thì cơ quan Thi hành án hình sự (THAHS) Công an cấp huyện nơi người được tha tù trước thời hạn về cư trú, đơn vị quân đội được giao quản lý người đó phải lập hồ sơ chuyển đến Viện kiểm sát và Tòa án đã ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện để xem xét, hủy quyết định đã ban hành và buộc người đó phải chấp hành phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, Tòa án phải mở phiên họp để xem xét, quyết định”.

Thực tiễn áp dụng quy định trên phát sinh một số vướng mắc sau:

Thứ nhất, thẩm quyền xét hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Theo khoản 10 Điều 368 BLTTHS năm 2015 thì thẩm quyền xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với người được tha tù là Tòa án đã ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện trước đó đối với người được tha tù.

Trường hợp người bị kết án được Tòa án quân sự cấp quân khu ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và giao cho đơn vị quân đội giám sát, quản lý trong thời gian thử thách; nếu trong thời gian thử thách mà người được tha tù vi phạm nghĩa vụ hoặc bị xử phạt vi phạm hành

chính thì cơ quan THAHS cấp quân khu lập hồ sơ chuyển đến Viện kiểm sát quân sự và Tòa án quân sự cấp quân khu để nghị xem xét, hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đã ra trước đó đối với người được tha tù.

Thực tiễn cho thấy, không phải trường hợp nào Tòa án quân sự quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho người bị kết án chấp hành án tại các trại giam, trại tạm giam thuộc quân đội quản lý đều giao cho đơn vị Quân đội giám sát trong thời gian thử thách, mà rất nhiều trường hợp sau khi phạm tội, người bị kết án không còn thuộc quân đội quản lý, do đó Tòa án quân sự buộc phải giao cho địa phương nơi người được tha tù về cư trú quản lý, giám sát, dẫn đến tình trạng là khi người được tha tù vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần trở lên trong thời gian thử thách, cơ quan THAHS Công an cấp huyện gửi hồ sơ đề nghị Tòa án quân sự đã ra quyết định tha tù có điều kiện trước đó sẽ bị kéo dài về mặt thời gian, nên việc xem xét hủy quyết định tha tù của Tòa án cũng bị kéo dài. Điều này gây khó khăn cho công tác quản lý người được tha tù trong thời gian chờ quyết định hủy bỏ quyết định tha tù của Tòa án, dễ xảy ra tình trạng người được tha tù bỏ trốn, khó khăn trong công tác phối hợp, bắt giữ người được tha tù quay lại cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù còn lại.

Mặt khác, Viện kiểm sát quân sự cho rằng việc tổ chức xem xét hồ sơ đề nghị hủy quyết định tha tù là hạn chế quyền

kiểm sát của họ, bởi đây chỉ mới thực hiện quyền kiểm sát hồ sơ đề nghị, còn quyền kiểm sát quá trình chấp hành thời gian thử thách của người được tha tù tại địa phương và kiểm sát quá trình quản lý, theo dõi, lập hồ sơ đề nghị của cơ quan THAHS Công an huyện thì họ không nắm được. Không những thế, cơ quan THAHS trong Quân đội có trách nhiệm thi hành quyết định hủy quyết định tha tù của Tòa án cũng gặp khó khăn, mất nhiều thời gian trong công tác phối hợp với địa phương, với cơ quan THAHS Công an cấp huyện để bắt giữ người được tha tù đi chấp hành hình phạt tù còn lại chưa chấp hành tại cơ sở giam giữ.

Thứ hai, về thành phần tham gia phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn.

Khoản 10 Điều 368 BLTTHS năm 2015 quy định: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với người được tha tù, Tòa án có thẩm quyền phải mở phiên họp xem xét, quyết định hủy hay không hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đã ra trước đó đối với người được tha tù. Tuy nhiên, điều luật lại không quy định trong thời hạn 05 ngày đó, Tòa án phải thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát cùng cấp để cử Kiểm sát viên tham gia phiên họp như thủ tục xem xét, ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 368 BLTTHS năm 2015.

Mặt khác, điều luật cũng không quy định rõ thành phần tham gia phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có

điều kiện gồm những ai, bao nhiêu người và ai chủ trì. Vì vậy, dẫn đến quá trình áp dụng pháp luật còn các quan điểm chưa thống nhất và Tòa án có thẩm quyền còn lúng túng trong việc xác định thành phần Hội đồng phiên họp, tổ chức phiên họp để đảm bảo kịp thời, đúng quy định, trong khi thời hạn mở phiên họp kể từ khi nhận hồ sơ đề nghị rất ngắn (05 ngày).

Thứ ba, về trình tự, thủ tục tổ chức phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn.

Theo khoản 10 Điều 368 BLTTHS năm 2015 thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, Tòa án phải mở phiên họp để xem xét, quyết định. Vậy trong thời hạn 05 ngày đó, nếu quá trình nghiên cứu hồ sơ, Thẩm phán được phân công nghiên cứu nhận thấy hồ sơ đề nghị có một số nội dung chưa rõ ràng cần phải xác minh, làm rõ thì Tòa án có quyền làm văn bản đề nghị cơ quan lập hồ sơ bổ sung nội dung, tài liệu không hay Tòa án sẽ triệu tập đại diện cơ quan lập hồ sơ đề nghị tham gia phiên họp để làm rõ nội dung, tài liệu. Nếu được quyền đề nghị bổ sung tài liệu thì thời hạn 05 ngày mở phiên họp được tính từ thời điểm nào. Ngoài ra, việc Hội đồng tổ chức phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, pháp luật tổ tụng hình sự cũng không quy định trình tự, thủ tục tại phiên họp như thế nào.

Đây là những vấn đề còn bất cập, cần được cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn quy định bổ sung kịp thời, tạo thuận lợi cho Tòa án và các cơ

quan có liên quan trong việc áp dụng pháp luật vào thực tiễn.

Thứ tư, chưa có hướng dẫn cụ thể giải thích thế nào là phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành:

Ví dụ: Ngày 03/5/2020, H được Tòa án quân sự cấp quân khu X quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện với thời gian thử thách là 05 tháng 07 ngày; giao Ủy ban nhân dân (UBND) phường P, thành phố Q có trách nhiệm giám sát, giáo dục. Sau khi nhận quyết định tha tù trước thời hạn, trở về địa phương nơi cư trú, H đã không đến UBND phường P trình diện theo quy định nên ngày 24/5/2020, UBND phường P đã triệu tập H lên làm việc và lập biên bản vi phạm nghĩa vụ lần một. Ngày 28/6/2020, H lại tiếp tục vi phạm nghĩa vụ đi khỏi nơi cư trú không xin phép nên ngày 07/7/2020, UBND phường P triệu tập H lên làm việc và lập biên bản vi phạm nghĩa vụ lần hai. Sau đó, cơ quan THAHS Công an quận P lập hồ sơ vi phạm nghĩa vụ, kèm văn bản gửi Tòa án quân sự quân khu X đề nghị hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với H.

Về trường hợp nêu trên, có hai quan điểm khác nhau về xác định “phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành” buộc người được tha tù phải tiếp tục chấp hành tại các cơ sở giam giữ như sau:

Quan điểm thứ nhất cho rằng, phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành của H được tính từ ngày lập biên bản vi phạm nghĩa vụ lần hai (ngày 07/7/2020), vì đây là mốc thời gian để xác định người được

tha tù trước thời hạn vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của BLHS; là cơ sở để cơ quan có trách nhiệm giám sát đề nghị Tòa án có thẩm quyền xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn đã ra trước đó.

Quan điểm thứ hai cũng là quan điểm của tác giả cho rằng, phần hình phạt tù còn lại của H là phần hình phạt tù chưa chấp hành (05 tháng 07 ngày), được Tòa án ghi rõ trong quyết định tha tù trước thời hạn đối với người được tha tù. Bởi thời gian 05 tháng 07 ngày tù còn lại mà phạm nhân chưa chấp hành tại cơ sở giam giữ được Tòa án chuyển sang chấp hành tại cộng đồng, hay còn gọi là thời gian thử thách, nếu người được tha tù không chấp hành đúng các quy định trong thời gian thử thách đó thì đương nhiên buộc họ phải chấp hành toàn bộ thời gian còn lại tại cơ sở giam giữ.

2. Một số kiến nghị

Để tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động của Tòa án và các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc xem xét, hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, theo tác giả, cần sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 66 BLHS năm 2015 và khoản 10 Điều 368 BLTTHS năm 2015 theo hướng sau:

- *Về thẩm quyền*: Trường hợp người được tha tù do Tòa án quân sự cấp quân khu ra quyết định và chấp hành thời gian thử thách tại địa phương, vi phạm nghĩa vụ hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian thử thách thì Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi người được tha tù cư trú có thẩm quyền xem xét, hủy bỏ quyết định

tha tù trước thời hạn có điều kiện đã ra trước đó, mà không nhất thiết phải giao cho Tòa án quân sự cấp quân khu, bởi Tòa án quân sự cấp quân khu và Tòa án nhân dân cấp tỉnh đều ngang nhau về mặt thẩm quyền quy định như vậy sẽ đảm bảo tính kịp thời, hạn chế tình trạng người vi phạm bỏ trốn.

- Về thành phần, trình tự, thủ tục: Trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 66 BLHS năm 2015 thì cơ quan THAHS Công an cấp huyện nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú, đơn vị Quân đội được giao quản lý người đó phải lập hồ sơ chuyên đến Viện kiểm sát và Tòa án đã ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc Tòa án nơi người được tha tù cư trú để xem xét, hủy quyết định đã ban hành và buộc người đó phải chấp hành phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, Tòa án phải mở phiên họp để xem xét, quyết định; đồng thời thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát cùng cấp đề cử Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Trường hợp Tòa án yêu cầu cơ quan lập hồ sơ đề nghị bổ sung tài liệu thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu, cơ quan lập hồ sơ đề nghị phải bổ sung tài liệu và gửi cho Tòa án, Viện kiểm sát. Hội đồng phiên họp xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện gồm Chánh án và 02 Thẩm phán, do Chánh án làm Chủ tịch.

Tại phiên họp, một thành viên của Hội đồng trình bày tóm tắt hồ sơ đề nghị. Kiểm sát viên trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc đề nghị hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan lập hồ sơ đề nghị và việc tuân thủ pháp luật trong việc xem xét hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện. Đại diện cơ quan đã lập hồ sơ đề nghị (cơ quan THAHS Công an huyện, cơ quan THAHS cấp quân khu) có thể bổ sung tài liệu để làm rõ việc đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện. Trường hợp cơ quan lập hồ sơ không phải là cơ quan THAHS cấp quân khu thì tại phiên họp buộc phải có sự tham gia của cơ quan THAHS cấp quân khu (vì liên quan đến việc thi hành quyết định, buộc đưa người được tha tù trước thời hạn có điều kiện quay trở lại cơ sở giam giữ để chấp hành phần hình phạt tù còn lại).

- Về cách hiểu phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành: Trường hợp người được tha tù trước thời hạn cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 66 và Điều 106 BLHS về tha tù trước thời hạn có điều kiện thì Tòa án có thể hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và buộc họ phải chấp hành phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành và phần hình phạt tù còn lại chưa chấp hành chính là phần thời gian thử thách ghi trong quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của Tòa án đã ban hành trước đó. □